TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ G** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 256/2024/HS-ST
Ngày: 18 - 10 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ G - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Thị Thùy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: **1/ Bà Nguyễn Thị Thuỳ Ngân**

2/ Ông Trần Trung Dũng

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Ngọc Tuấn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Phạm Minh Ngoan**- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 245/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 09 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 278/2024/HSST-QĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Danh L, sinh ngày 07/10/1986. Tại thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 4, khu phố 1, phường Vĩnh Thông, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Số 641 Tổ 9, khu phố 1, phường Vĩnh Thông, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh Hường (Đã chết) và bà Trương Thị Huệ; Chị, em ruột: có 05 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất 1995; Vợ: Thị Trí, sinh năm 1995; Con: 01 người, sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo được tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người bị hại: Ông Danh B, sinh ngày 27/04/1978 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 415, Tổ 7 khu phố 1, phường Vĩnh Thông, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Người làm chứng:

1. Ông Danh H (C), sinh năm 1971 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 42 đường Lâm Thị Chi, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông Danh S, sinh ngày 05/06/1972 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 641, Tổ 9, Khu phố 1, phường Vĩnh Thông, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 16 giờ 30 ngày 06/03/2024, Danh L nhậu tại nH cha vợ là ông Danh S tại số 641 tổ 9, khu phố 1, phường Vĩnh Thông, tHnh phố G cùng với Danh B và Danh H. Trong quá trình nhậu thì giữa Danh L và Danh B xảy ra mâu thuẫn cự cải qua lại với nhau về việc B chuẩn bị thu hoạch lúa và dự định kéo lúa đi ngang qua phần đất ruộng của Danh S nhưng ông S không cho. Do bực tức vì bị Danh B chửi thề thô tục và dùng tay chỉ vào mặt nên Danh L dùng một cái ly bằng thuỷ tinh đang cầm trên tay để uống bia (tay phải) đánh mạnh vào vùng mắt (mắt trái) của Danh B một cái gây thương tích thì được mội người can ngăn và đưa Danh B đến Bệnh viện đa khoa Kiên Giang cấp cứu và điều trị thương tích. Do thương tích vùng mắt nặng nên chuyển tuyến đến Bệnh viện Mắt tại tHnh phố Hồ Chí Minh để tiếp tục điều trị. Ngày 17/04/2024, Danh B có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với Danh L. Đến ngày 20/05/2024 Danh L đã thoả thuận và bồi thường toàn bộ chi phí điều trị cho Danh B với số tiền 100.000.000 đồng. Đến ngày 17/06/2024, Danh L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tHnh phố G khởi tố và ban hành Lệnh cấm đi khỏi nơi trư trú để điều tra.

Bị cáo Danh L đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Danh L đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích".

*** Vật chứng trong vụ án:**

- 01 (một) ly thuỷ tinh, quai cầm chữ C, cao 11,5cm, đường kính mặt trên 7,5cm, đường kính đáy 6cm, từ 2/3 ly đi xuống có đường vân từ trên thẳng xuống đáy ly.

*** Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 400/KLTTCT-PY** ngày13/06/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Kiên Giang tỉnh Kiên Giang, kết luận thương tích của Danh B như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

Vết thương vúng mắt, mi dưới mắt trái (Vỡ nhãn cầu cực sau), gây xuất huyết tiền phòng đã được phẩu thuật lấy máu đặc ra khỏi tiền phòng, khâu giác mạc. Hiện tại, còn xuất huyết nội nhãn mắt trái, giảm thị lực mắt trái (Thị lực mắt trái sáng tối (+)).

- Kết luận cận lâm sàng: Đáy mắt không rõ. Tân sinh mạch mống.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Danh B tại thời điểm giám định bị tổn thương cơ thể là 43% (Bốn mươi ba phần trăm), áp dụng phươn pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh.

Tại bản kết luận giám định vật gây thương tích số 401/KLVGĐTT-PY ngày 13/06/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận như sau:

1. Các kết quả chính:

- Mẫu vật (ly thuỷ tinh) gửi giám định là dạng vật tày có cạnh.

- Thương tích ở vùng mắt, mi dưới mắt trái do vật tày có cạnh gây nên.

2. Kết luận:

Căn cứ kết quả giám định vật gây thương tích được cơ quan trưng cầu giám định gửi đến, xác dịnh:

Mẫu vật (ly thuỷ tinh) gửi giám định có thể gây ra được thương tích ở vùng mặt, mi dưới mắt trái của Danh B.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của giám định pháp y về thương tích nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 259/CT-VKSRG, ngày 05 tháng 09 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Danh L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá và bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo

Danh L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, đề nghị:

Xử phạt: Bị cáo Danh L mức án từ 02 *(Hai)* năm đến 02 *(Hai)* năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy công cụ dùng vào việc phạm tội của bị cáo là:

- 01 (một) ly thuỷ tinh, quai cầm chữ C, cao 11,5cm, đường kính mặt trên 7,5cm, đường kính đáy 6cm, từ 2/3 ly đi xuống có đường vân từ trên thẳng xuống đáy ly;

(Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 157/QĐ-VKS ngày 05/09/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố G)

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ số tiền theo yêu cầu của bị hại. Bại hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Danh L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/03/2024 tại nhà của Danh S số 641, Tổ 9, Khu phố 1, phường Vĩnh Thông, thành phố G, tỉnh Kiên Giang. Trong lúc nhậu thì giữa Danh L và Danh B xảy ra mâu thuẫn cự cải nhau nên Danh L đã dùng ly thuỷ tinh đang cầm trên tay để uống bia (tay phải) đánh

một cái trúng vào vùng mắt (mắt trái) của Danh B, hậu quả làm Danh B bị thương tích. Qua kết quả giám định thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 43%).

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Danh L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự như kết luận của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo cũng nhận thức được rằng tính mạng, sức khỏe con người là vốn quý, luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, bất kỳ ai xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm minh. Do xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ giữa bị cáo và bị hại nhưng do say rượu dẫn đến cự cải không kiềm chế được trong lúc bực tức mà bị cáo đã dùng hung khí là ly thuỷ tinh (là vật tày có cạnh) đánh trúng vào vùng mắt của bị hại gây nên thương tích. Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm trái phép đến sức khỏe của các bị hại, thể hiện sự xem thường tính mạng sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật, từ hành vi này của bị cáo còn ảnh hưởng lâu dài đến cuộc sống của bị hại, gây dư luận xôn xao và bất bình trong quần chúng nhân dân làm tăng thêm sự phức tạp về tình hình trật tự trị an địa phương. Tuy nhiên, qua sự việc trên, xét thấy cũng có 01 phần lỗi của bị hại đã có Hnh vi xúc phạm, chửi bị cáo trước, đây cũng là yêu tố mà Hội đồng xét xử cần xét đối với bị cáo khi lượng hình.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt được thể hiện là bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại phiên toà bị hại cũng tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo tích cực tham gia lực lượng bảo vệ dân phố phòng chống dịch COVID 19 nên Hội đồng xét xử thống nhất cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối chiếu quy định của Bộ luật Hình sự cho thấy bị cáo đủ điều kiện áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự nên Hội thồng xét xử quyết định cho bị cáo hưởng một mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp quy định pháp luật.

Qua xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, yêu cầu của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo mức án tương xứng bằng hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy công cụ dùng vào việc phạm tội là: 01 (một) ly thuỷ tinh, quai cầm chữ C, cao 11,5cm, đường kính mặt trên 7,5cm, đường kính đáy 6cm, từ 2/3 ly đi xuống có đường vân từ trên thẳng xuống đáy ly.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát đề nghị tại bản luận tội đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Danh L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Danh L mức án 02 *(Hai)* năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp Hnh án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) ly thuỷ tinh, quai cầm chữ C, cao 11,5cm, đường kính mặt trên 7,5cm, đường kính đáy 6cm, từ 2/3 ly đi xuống có đường vân từ trên thẳng xuống đáy ly.

(Theo quyết định chuyển giao vật chứng số 157/QĐ-VKS ngày 05/09/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Danh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/10/2024).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Thùy Linh

* **Nơi nhận**:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *Viện kiểm sát cùng cấp;*
- *Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;*
- *Công an thành phố Rạch Giá;*
- *Bị cáo, người TGTT;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*